



TIÊU BANTHI HÀNH VẤN KIẾN IMO

III 7/INF.3

Phiên họp thứ 7

Ngày 4 tháng 5 năm 2020

Mục 5 và 8 của chương trình họp

CHỈ CÓ BẢN TIẾNG ANH

Bản phát hành công khai trước phiên họp:



**CÁC BIỆN PHÁP HÀI HÒA HOẠT ĐỘNG VÀ QUY TRÌNH KIỂM SOÁT CỦA
CHÍNH QUYỀN CẢNG (PSC) TRÊN TOÀN THẾ GIỚI
HƯỚNG DẪN KIỂM TRA CẬP NHẬT THEO HỆ THỐNG HÀI HÒA KIỂM TRA
VÀ CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN (HSSC)**

Danh sách các yêu cầu mới có liên quan

Lưu ý của Ban thư ký

TÓM TẮT

<i>Phần tóm tắt:</i>	Tài liệu này chứa danh sách các yêu cầu mới được thông qua kể từ phiên họp trước, có thể liên quan trong bối cảnh xem xét Hướng dẫn Kiểm tra theo HSSC và các hoạt động kiểm soát của Chính quyền cảng, như được đề cập trong tài liệu III 7/8/1
<i>Định hướng chiến lược, nếu có:</i>	1 và công việc khác
<i>Kết quả đầu ra:</i>	1.11 và OW 16
<i>Hành động cần thực hiện:</i>	Đoạn 2
<i>Tài liệu liên quan:</i>	III 6/8/1, III 6/INF.4; III 7/8/1 và nghị quyết A.1140(31)

1 Như đã nêu trong đoạn 5 của tài liệu III 7/8/1, danh sách các yêu cầu mới có liên quan đã được thông qua kể từ phiên họp cuối cùng được nêu trong phụ lục. Danh sách này được chuẩn bị để tạo điều kiện thuận lợi cho việc xác định những yêu cầu có thể đòi hỏi việc chuẩn bị các sửa đổi thích hợp cho *Hướng dẫn Kiểm tra theo Hệ thống hài hòa kiểm tra và cấp giấy chứng nhận (HSSC) năm 2019*, được thông qua theo nghị quyết A.1140(31) và việc lập các bảng tham chiếu liên quan đến các yêu cầu công ước mới liên quan đến các hoạt động của PSC để hỗ trợ công việc của các chế độ PSC nhằm cập nhật việc mã hóa các thiếu sót.

Hành động được yêu cầu của Tiểu ban

2 Tiểu ban được mời lưu ý thông tin được cung cấp trong bối cảnh xem xét tài liệu III 7/8/1.

PHỤ LỤC

DANH SÁCH CÁC YÊU CẦU MỚI CÓ LIÊN QUAN
(Để chuẩn bị sửa đổi Hướng dẫn Kiểm tra theo HSSC và hoạt động của PSC)

(MEPC 74 (13 đến 17 tháng 5 năm 2019), MSC 101 (5 đến 14 tháng 6 năm 2019) và A 31 (25 tháng 11 đến 4 tháng 12 năm 2019))

Bảng 1: Các văn kiện bắt buộc:

Văn kiện	Chương hoặc phụ lục	Quy định hoặc điều khoản mới (N) hoặc hiện có (E)		Chủ đề	Ngày dự kiến có hiệu lực	Văn kiện chấp nhận
MARPOL	Phụ lục I	N	1.39	Định nghĩa sổ ghi điện tử	1/10/2020	MEPC.314(74)
		E	17	Sổ ghi dầu phần I - Hoạt động trong khoang máy (sổ ghi điện tử)	1/10/2020	MEPC.314(74)
		E	36	Sổ ghi dầu phần II - Hoạt động hàng hóa / dẫn tàu (sổ ghi điện tử)	1/10/2020	MEPC.314(74)
	Phụ lục II	N	1.22	Định nghĩa sổ ghi điện tử	1/10/2020	MEPC.314(74)
		E	15	Sổ ghi hàng hóa (sổ ghi điện tử)	1/10/2020	MEPC.314(74)
	Phụ lục V	N	1.19	Định nghĩa sổ ghi điện tử	1/10/2020	MEPC.314(74)
		E	10	Áp phích, kế hoạch quản lý rác và lưu trữ hồ sơ ghi rác (sổ ghi điện tử)	1/10/2020	MEPC.314(74)
MARPOL	Phụ lục II	N	1.23	Định nghĩa chất nổi khó phân hủy	1/1/2021	MEPC.315(74)
		E	13	Kiểm soát xả thải ra dư lượng các chất lỏng độc hại	1/1/2021	MEPC.315(74)
		E	Phụ lục IV	Định dạng tiêu chuẩn cho sổ tay hướng dẫn quy trình và sắp xếp	1/1/2021	MEPC.315(74)

Văn kiện	Chương hoặc phụ lục	Quy định hoặc điều khoản mới (N) hoặc hiện có (E)		Chủ đề	Ngày dự kiến có hiệu lực	Văn kiện chấp nhận
		E	Phụ lục VI	Quy trình rửa sơ bộ	1/1/2021	MEPC.315(74)
MARPOL	Phụ lục VI	N	1.42, 1.51	Định nghĩa mã cực và số ghi điện tử	1/10/2020	MEPC.316(74)
		E	12	Các chất làm suy giảm tầng ôzôn (số ghi điện tử)	1/10/2020	MEPC.316(74)
		E	13	Ôxít nitơ (NOX) (số ghi điện tử) (số ghi điện tử)	1/10/2020	MEPC.316(74)
		E	14	Ôxít lưu huỳnh (SOX) và các chất dạng hạt (số ghi điện tử)	1/10/2020	MEPC.316(74)
		E	19	Ứng dụng (tàu loại A - Mã cực)	1/10/2020	MEPC.316(74)
		E	Phụ lục	Phụ lục I (mẫu Giấy chứng nhận IAPP), VIII (Chứng nhận IEE) và X (Mẫu Báo cáo tiêu thụ dầu nhiên liệu SoC)	1/10/2020	MEPC.316(74)
Bộ luật kỹ thuật 2008 NOx	Chương 1	N	1.3.20	Định nghĩa số ghi điện tử	1/10/2020	MEPC.317(74)
	Chương 2	E	2.2	Quy trình chứng nhận trước động cơ	1/10/2020	MEPC.317(74)
	Chương 6	E	6.2.2	Tài liệu về phương pháp kiểm tra thông số động cơ	1/10/2020	MEPC.317(74)
		E	Phụ lục I	Mẫu giấy chứng nhận EIAPP	1/10/2020	MEPC.317(74)
Bộ luật IBC	Chương 1	E	1.3	Định nghĩa (sửa đổi)	1/1/2021	MEPC.318(74)/ MSC.460(101)
		E	1.5	Kiểm tra và cấp giấy chứng nhận (1.5.1.2)	1/1/2021	MEPC.318(74)/ MSC.460(101)

Văn kiện	Chương hoặc phụ lục	Quy định hoặc điều khoản mới (N) hoặc hiện có (E)		Chủ đề	Ngày dự kiến có hiệu lực	Văn kiện chấp nhận
	Chương 15	E	15.8, 15.15	Yêu cầu đặc biệt (15.8.25.1; 15.15)	1/1/2021	MEPC.318(74)/ MSC.460(101)
	Chương 16	E	16.2	Thông tin hàng hóa (16.2.7)	1/1/2021	MEPC.318(74)/ MSC.460(101)
	Chương 17	E	17	Tóm tắt các yêu cầu tối thiểu (sửa đổi)	1/1/2021	MEPC.318(74)/ MSC.460(101)
	Chương 18	E	18	Danh sách các sản phẩm không áp dụng Bộ luật (sửa đổi)	1/1/2021	MEPC.318(74)/ MSC.460(101)
	Chương 19	E	19	Bảng liệt kê sản phẩm chở xô	1/1/2021	MEPC.318(74)/ MSC.460(101)
Bộ luật BCH	Chương IV	N	4.24	Thiết bị phát hiện hydro sunfua (H ₂ S) cho chất lỏng chở xô	1/1/2021	MEPC.319(74)/ MSC.463(101)
	Chương V	E	5.2	Thông tin hàng hóa (5.2.7)	1/1/2021	MEPC.319(74)/ MSC.463(101)
	Chương VI	E	6	Tóm tắt các yêu cầu tối thiểu (tham khảo chéo các yêu cầu của Bộ luật IBC/BCH)	1/1/2021	MEPC.319(74)/ MSC.463(101)
Bộ luật ESP 2011	Phụ lục A	E	Phần A	Bộ luật về chương trình tăng cường kiểm tra trong quá trình kiểm tra các tàu chở hàng rời có cấu tạo vỏ một mặt (phiên bản sửa đổi)	1/1/2021	MSC.461(101)

Văn kiện	Chương hoặc phụ lục	Quy định hoặc điều khoản mới (N) hoặc hiện có (E)		Chủ đề	Ngày dự kiến có hiệu lực	Văn kiện chấp nhận
		E	Phần B	Bộ luật về chương trình tăng cường kiểm tra trong quá trình kiểm tra các tàu chở hàng rời có cấu tạo vỏ hai mặt (phiên bản sửa đổi)	1/1/2021	MSC.461(101)
	Phụ lục B	E	Phần A	Bộ luật về chương trình tăng cường kiểm tra trong quá trình kiểm tra các tàu chở dầu vỏ kép (phiên bản sửa đổi)	1/1/2021	MSC.461(101)
		E	Phần B	Bộ luật về chương trình tăng cường kiểm tra trong quá trình kiểm tra các tàu chở dầu không phải là tàu chở dầu vỏ kép (phiên bản sửa đổi)	1/1/2021	MSC.461(101)
Bộ luật IMSBC		E	Mục 1-13 phụ lục	Phiên bản sửa đổi của Bộ luật IMSBC, bao gồm các sửa đổi đối với đoạn 1.3.3, 1.4, 4.1, 4.2, 9.1, 9.2.3, 13.2 và các phụ lục 1, 2, 3, 4 và 5)	1/1/2021	MSC.462(101)
SOLAS	Phụ lục	E		Mẫu E, Mẫu C và Mẫu P	1/1/2024	MSC.456(101)
Bộ luật FSS	Chương 15	E	2.2.3.2	Đường ống khí trơ	1/1/2024	MSC.457(101)
		E	2.2.4	Chỉ báo và báo động	1/1/2024	MSC.457(101)
Bộ luật IGF	Phần A	E	2.2	Định nghĩa (2.2.42)	1/1/2024	MSC.458(101)
	Phần A-1	E	5.3	Quy định – Khái quát (5.3.4.2)	1/1/2024	MSC.458(101)
		N	6.8.3	Quy định về giới hạn nạp đầy đối với kết chứa nhiên liệu khí đốt hóa lỏng	1/1/2024	MSC.458(101)
		N	9.5.3 đến 9.5.6	Quy định phân phối nhiên liệu bên ngoài khoang máy	1/1/2024	MSC.458(101)
		N	10.3.1.1.1	Quy định đối với động cơ đốt trong kiểu piston	1/1/2024	MSC.458(101)
		E	11.3.3	Quy định về phòng cháy chữa cháy	1/1/2024	MSC.458(101)

Văn kiện	Chương hoặc phụ lục	Quy định hoặc điều khoản mới (N) hoặc hiện có (E)		Chủ đề	Ngày dự kiến có hiệu lực	Văn kiện chấp nhận
		N	11.3.3.1	Quy định về phòng cháy chữa cháy	1/1/2024	MSC.458(101)
Bộ luật LSA	Chương IV	E	4.4.8.1	Yêu cầu chung đối với xuống cứu sinh	1/1/2024	MSC.459(101)
	Chương VI	E	6.1.1.3	Thiết bị hạ thủy và lên tàu	1/1/2024	MSC.459(101)

Bảng 2: Các văn kiện không bắt buộc:

Ký hiệu Văn kiện	Tiêu đề	Ghi chú
MEPC.312(74)	Hướng dẫn sử dụng sổ ghi điện tử theo MARPOL	
MEPC.313(74)	Các sửa đổi đối với Hướng dẫn năm 2017 đề cập đến các khía cạnh bổ sung của Bộ luật kỹ thuật NOX 2008 liên quan đến các yêu cầu cụ thể liên quan đến động cơ diesel hàng hải được trang bị Hệ thống giảm chất xúc tác có chọn lọc (SCR) (nghị quyết MEPC.291 (71))	
MEPC.320(74)	Hướng dẫn năm 2019 về thực hiện nhất quán giới hạn lưu huỳnh 0.50% theo MARPOL Phụ lục VI	
MEPC.321(74)	Hướng dẫn năm 2019 về hoạt động kiểm soát của Chính quyền cảng theo MARPOL Phụ lục VI Chương 3 (Hướng dẫn PSC 2019)	Thu hồi MEPC.181(59) từ ngày 1/1/2020
MEPC.322(74)	Các sửa đổi đối với Hướng dẫn năm 2018 về phương pháp tính Chỉ số thiết kế hiệu quả năng lượng đạt được (EEDI) cho tàu mới (MEPC.308 (73)), đã được sửa đổi	
MEPC.323(74)	Lời mời các Quốc gia Thành viên khuyến khích sự hợp tác tự nguyện giữa cảng	

Ký hiệu Văn kiện	Tiêu đề	Ghi chú
	và các ngành vận tải biển để góp phần giảm phát thải KNK từ tàu	
BWM.2/Circ.67/Rev.1	Kế hoạch thu thập và phân tích dữ liệu cho giai đoạn xây dựng kinh nghiệm liên quan đến Công ước BWM	Thu hồi BWM.2/Circ.67
BWM. 2/Circ. 66/Rev. 1	Diễn giải thống nhất Phụ lục I (Mẫu Giấy chứng nhận Quản lý Nước dẫn Quốc tế) của Công ước BWM	Thu hồi BWM.2/Circ.66 từ ngày 13 tháng 10 năm 2019
MEPC.1/Circ.512/Rev.1	Hướng dẫn sửa đổi về đánh giá tạm thời các chất lỏng chở xô	
MEPC.1/Circ.795/Rev.4	Các diễn giải thống nhất về MARPOL Phụ lục VI	Thu hồi MEPC.1/Circ.795/Rev.3
MEPC.1/Circ.864/Rev.1	Hướng dẫn năm 2019 về lấy mẫu trên tàu để xác minh hàm lượng lưu huỳnh trong dầu nhiên liệu được sử dụng trên tàu	Thu hồi MEPC.1/Circ.864
MEPC.1/Circ.881	Hướng dẫn kiểm soát của Chính quyền cảng về các biện pháp dự phòng để giải quyết dầu nhiên liệu không tuân thủ	
MEPC.1/Circ.882	Áp dụng sớm các sửa đổi đã được phê duyệt đối với quy trình xác minh mẫu dầu nhiên liệu theo MARPOL Phụ lục VI (quy định 18.8.2 hoặc quy định 14.8)	Hết hạn vào ngày có hiệu lực sửa đổi
MEPC.1/Circ.883	Hướng dẫn về dấu hiệu tuân thủ liên tục trong trường hợp hỏng hóc một thiết bị giám sát duy nhất và các hành động khuyến nghị cần thực hiện nếu hệ thống làm sạch khí thải (EGCS) không đáp ứng các quy định của Hướng dẫn EGCS 2015 (nghị quyết MEPC.259 (68))	
MEPC.1/Circ.884	Hướng dẫn thực hành tốt nhất cho Quốc gia Thành viên/Quốc gia ven biển	
MEPC.1/Circ.885	Quy trình đánh giá tác động đối với các Quốc gia có biện pháp ứng cử	

Ký hiệu Văn kiện	Tiêu đề	Ghi chú
MEPC.1/Circ.886	Hướng dẫn thực hiện phân loại tạm thời các chất lỏng theo Phụ lục II của MARPOL và Bộ luật IBC liên quan đến các sản phẩm giống parafin	
MEPC.1/Circ.887	Báo cáo dữ liệu liên quan đến tình trạng sẵn có và chất lượng của dầu nhiên liệu trong GISIS để nâng cao hiểu biết về việc thực hiện nhất quán giới hạn lưu huỳnh 0.50% m/m theo MARPOL Phụ lục VI	
PPR.1/Circ.7	Các quyết định liên quan đến việc phân nhóm và phân loại sản phẩm	Thu hồi BLG.1/Circ.33
MSC.464(101)	Sửa đổi Bộ luật về An toàn đối với Tàu có Công dụng Đặc biệt (Bộ luật SPS) (A.534 (13))	
MSC.465(101)	Khuyến nghị các biện pháp tạm thời để tăng cường an toàn cho tàu liên quan đến việc sử dụng nhiên liệu dầu	
MSC.466(101)	Các sửa đổi đối với các tiêu chuẩn hiệu suất về việc trình bày thông tin liên quan đến điều hướng trên màn hình điều hướng trên tàu (nghị quyết MSC.191 (79))	
MSC.467(101)	Hướng dẫn định nghĩa và hài hòa định dạng và cấu trúc của Dịch vụ Hàng hải trong bối cảnh điều hướng điện tử	
MSC.468(101)	Sửa đổi công bố thông tin an toàn hàng hải (nghị quyết A.705 (17), đã được sửa đổi)	Sửa đổi phụ lục của nghị quyết A.705 (17), được sửa đổi theo MSC.1/Circ.1287 và MSC.1/Circ.1287/Rev.1 và có hiệu lực vào ngày 1 tháng 1 năm 2020
MSC.469(101)	Các sửa đổi đối với dịch vụ cảnh báo hàng hải trên toàn thế giới (nghị quyết	Sửa đổi phụ lục 1, phụ lục

Ký hiệu Văn kiện	Tiêu đề	Ghi chú
	A.706 (17), đã được sửa đổi)	2 và phụ lục của nghị quyết A.706 (17), được sửa đổi theo MSC.1/Circ.1288 và MSC.1/Circ.1288/Rev.1 và có hiệu lực vào ngày 1 tháng 1 năm 2020
MSC.470(101)	Các sửa đổi đối với dịch vụ cảnh báo và thông tin khí tượng hải dương trên toàn thế giới của IMO/WMO - tài liệu hướng dẫn (nghị quyết A.1051 (27))	Sửa đổi phụ lục của nghị quyết A.1051 (27) và có hiệu lực vào ngày 1 tháng 1 năm 2020
MSC.471(101)	Tiêu chuẩn Hiệu suất về đèn hiệu vô tuyến chỉ báo vị trí khẩn cấp-vị trí khẩn cấp nổi tự do (EPIRB) hoạt động trên tần số 406MHZ	Nếu được lắp đặt trước ngày 1 tháng 7 năm 2022, thì cần tuân thủ các tiêu chuẩn hiệu suất không thấp hơn các tiêu chuẩn được quy định trong phụ lục của nghị quyết A.810 (19), được sửa đổi theo nghị quyết MSC.56 (66) và MSC.120 (74), và các tiêu chuẩn phê duyệt kiểu không thấp hơn các tiêu chuẩn quy định trong nghị

Ký hiệu Văn kiện	Tiêu đề	Ghi chú
		quyết A.696 (17)
MSC.472(101)	Các sửa đổi đối với Khuyến nghị sửa đổi về thử nghiệm các thiết bị cứu sinh (MSC.81 (70))	
MSC.1/Circ.1603	Hướng dẫn chuyển thông tin điện tử vào và từ mô-đun an ninh hàng hải của GISIS	
MSC.1/Circ.1604	Hướng dẫn tạm thời về các thử nghiệm MASS	
MSC.1/Circ.1605	Diễn giải thống nhất về Bộ luật IGF	
MSC.1/Circ.1606	Các diễn giải thống nhất về đoạn 13.3.5 của Bộ luật IGC (được sửa đổi theo nghị quyết MSC.370 (93))	
MSC.1/Circ.1607	Vận chuyển các sản phẩm thuộc chương 19, Bộ luật IGC sửa đổi (nghị quyết MSC.370 (93)), trên các tàu được đóng sau ngày 1 tháng 7 năm 1986 và trước ngày 1 tháng 7 năm 2016	
MSC.1/Circ.1608	Quy trình gửi các tài liệu có đề xuất thiết lập hoặc sửa đổi hệ thống định tuyến của tàu hoặc hệ thống báo cáo của tàu	
MSC.1/Circ.1609	Hướng dẫn tiêu chuẩn hóa thiết kế giao diện người dùng cho thiết bị định vị	
MSC.1/Circ.1610	Mô tả ban đầu về Dịch vụ Hàng hải trong bối cảnh điều hướng điện tử	
MSC.1/Circ.1611	Hướng dẫn tạm thời về các yêu cầu kỹ thuật đối với An toàn của Đội tàu	
MSC.1/Circ.1612	Hướng dẫn về thiết bị định vị và thông tin liên lạc được sử dụng trên tàu hoạt động ở vùng biển địa cực	
MSC.1/Circ.1613	Hướng dẫn sử dụng dịch vụ Iridium SafetyCast tạm thời	

Ký hiệu Văn kiện	Tiêu đề	Ghi chú
MSC.1/Circ.1614	Hướng dẫn tạm thời về các thiết bị cứu sinh và bố trí cho tàu hoạt động ở vùng biển địa cực	
MSC.1/Circ.1615	Hướng dẫn tạm thời về giảm thiểu tỷ lệ và hậu quả của sự cố hỏa hoạn trong khoang ro-ro và khoang hạng đặc biệt của tàu chở khách ro-ro mới và hiện có	
MSC.1/Circ.1616	Diễn giải thống nhất về SOLAS Chương II-2	
MSC.1/Circ.1617	Diễn giải thống nhất về Bộ luật IGC	
MSC.1/Circ.1618	Diễn giải thống nhất về SOLAS Chương III	
MSC.1/Circ. 1205/Rev. 1	Hướng dẫn xây dựng sổ tay hướng dẫn vận hành và bảo dưỡng cho hệ thống xuống cứu sinh	
MSC.1/Circ.1212/Rev.1	Các hướng dẫn sửa đổi về thiết kế và bố cục thay thế cho chương II-1 và III của SOLAS	
MSC.1/Circ. 1222/Rev. 1	Hướng dẫn kiểm thử hàng năm đối với bộ ghi dữ liệu hành trình (VDR) và bộ ghi dữ liệu hành trình đơn giản (S-VDR)	
MSC.1/Circ.1259/Rev.8	Hệ thống nhận dạng và truy theo tầm xa - Tài liệu kỹ thuật (Phần I)	Thu hồi MSC.1/Circ.1259/Rev. 7
MSC.1/Circ.1294/Rev.6	Hệ thống nhận dạng và truy theo tầm xa - Tài liệu kỹ thuật (Phần II)	Thu hồi MSC.1/Circ.1294/Rev. 5
MSC.1/Circ.1376/Rev.4	Tính liên tục của kế hoạch dịch vụ cho hệ thống LRIT	
MSC.1/Circ.1412/Rev.2	Các nguyên tắc và hướng dẫn liên quan đến việc xem xét và kiểm tra hiệu suất hoạt động của Trung tâm Dữ liệu LRIT và Trao đổi Dữ liệu LRIT Quốc tế	Thu hồi MSC.1/Circ.1412/Rev.1

Ký hiệu Văn kiện	Tiêu đề	Ghi chú
MSC.1/Circ. 1364/Rev.1/Corr. 1	Các sửa đổi đối với Sổ tay Hướng dẫn SafetyNET Quốc tế đã Sửa đổi	
MSC.1/Circ.1394/Rev.2	Hướng dẫn chung về xây dựng các tiêu chuẩn dựa trên mục tiêu của IMO	Thay thế MSC.1/Circ.1394/Rev.1
MSC.1/Circ.1395/Rev.4	Danh sách các loại hàng rời dạng rắn mà hệ thống chữa cháy bằng khí cố định có thể được miễn trừ hoặc hệ thống chữa cháy bằng khí cố định sẽ không hiệu quả	Thay thế MSC.1/Circ.1395/Rev.3
MSC.1/Circ. 1535/Rev. 1	Các diễn giải thống nhất liên quan đến Nghị định thư năm 1988 liên quan đến Công ước quốc tế về mạn khô tàu biển năm 1966	Thay thế MSC.1/Circ.1535
MSC.1/Circ. 1537/Rev. 1	Diễn giải thống nhất về Bộ luật IS 2008	Thay thế MSC.1/Circ.1537
MSC.1/Circ. 1539/Rev. 1	Các diễn giải thống nhất về SOLAS chương II-1 và các yêu cầu trở về cảng an toàn đối với hệ thống phát hiện ngập nước	Thay thế MSC.1/Circ.1539
MSC.1/Circ.1416/Rev.1	Diễn giải thống nhất các quy định II-1/28, II-1/29 và II-1/30 của SOLAS	Thay thế MSC.1/Circ.1416
MSC.1/Circ.797/Rev.33	Danh sách những người có thẩm quyền do Tổng thư ký duy trì theo mục A-I/7 của Bộ luật STCW	
MSC.1/Circ.1163/Rev.12	Các bên tham gia Công ước Quốc tế về Tiêu chuẩn Đào tạo, cấp giấy chứng nhận và Canh gác đối với Thuyền viên (STCW) năm 1978, đã được sửa đổi, được Ủy ban An toàn Hàng hải xác nhận là đã truyền đạt thông tin chứng minh rằng các quy định liên quan của Công ước được thực hiện đầy đủ.	

Ký hiệu Văn kiện	Tiêu đề	Ghi chú
MSC.1/ Circ.1164/Rev.21	Ban hành thông tin liên quan đến các báo cáo đánh giá độc lập do các Bên tham gia Công ước Quốc tế về Tiêu chuẩn Đào tạo, Cấp giấy Chứng nhận và Canh gác đối với Thuyền viên (STCW), năm 1978, đã được sửa đổi, được Ủy ban An toàn Hàng hải xác nhận là đã truyền đạt thông tin chứng minh rằng các bên đang thực hiện đầy đủ các quy định liên quan của Công ước	
MSC-M EPC.2/Circ. 17	Hướng dẫn năm 2019 về vận chuyển hỗn hợp nhiên liệu sinh học và hàng hóa theo MARPOL Phụ lục I	Thu hồi M EPC.1/Circ.761/Rev. 1
MSC-MEPC.5/Circ.15	Phân phối dầu nhiên liệu tuân thủ của nhà cung cấp	
III.3/Circ.6	Phân tích và thống kê tai nạn	
III.3/Circ.7	Phân tích và thống kê tai nạn	
SSE.1/Circ.2/Rev.2	Cơ sở tiếp nhận và lưu trữ halon	
SSE.1/Circ.3/Rev.2	Danh sách các phòng thử nghiệm được công nhận	
BC.1/Circ.74/Corr.1	Tên và địa chỉ liên lạc của văn phòng các cơ quan có thẩm quyền của quốc gia được chỉ định chịu trách nhiệm về việc vận chuyển an toàn hàng dạng hạt và hàng rời dạng rắn	
BWM. 2/Circ. 34/Rev. 8	Danh sách các hệ thống quản lý nước dằn sử dụng các hoạt chất đã được Phê duyệt Cơ bản và Chính thức	
COMSAR.1/Circ.59	Hướng dẫn tạm thời về các dịch vụ tìm kiếm cứu nạn liên quan đến việc thực hiện tính năng theo dõi sự cố tự động (ADT) của tàu bay đang bay	Đã thu hồi khi có trong ấn bản IAMSAR 2022
COLREG.2/Circ.74	Các phương án phân luồng giao thông mới	

Ký hiệu Văn kiện	Tiêu đề	Ghi chú
SN.1/Circ.337	Các biện pháp định tuyến khác với các phương án phân luồng giao thông	
SN.1/Circ.243/Rev.2	Hướng dẫn trình bày các ký hiệu, thuật ngữ và chữ viết tắt liên quan đến điều hướng	
SN/Circ.232 và SN.1/Circ.232/Add.1	Phương án phân luồng giao thông ngoài khơi Ushant, khu vực giao thông ven bờ liên quan và Passage de Fromveur, Chenal du Four, Chenal de la Helle và Raz de Sein	Thu hồi hoặc quá hạn
A.1137(31)	Các biện pháp an toàn tạm thời đối với tàu không được chứng nhận theo Công ước SOLAS hoạt động ở vùng biển địa cực	
A.1138 (31)	Quy trình kiểm soát của Chính quyền cảng năm 2019	Thu hồi nghị quyết A.1119(30)
A.1139 (31)	Hướng dẫn trao đổi thông tin của các Quốc gia Thành viên	
A.1140 (31)	Hướng dẫn Kiểm tra theo hệ thống hài hòa kiểm tra và cấp giấy chứng nhận (HSSC), 2019	Thu hồi nghị quyết A.1120(30)
A.1141 (31)	Danh sách nghĩa vụ chưa đầy đủ theo các văn kiện liên quan đến Bộ luật Thi hành Văn kiện IMO (Bộ luật III) năm 2019	Thu hồi nghị quyết A.1121(30)
A.1142(31)	Các biện pháp ngăn chặn gian lận trong đăng ký tàu biển và cơ quan đăng ký tàu biển gian lận	